

TP. Hồ Chí Minh, ngày 29 tháng 10 năm 2020

**GIẢI TRÌNH KẾT QUẢ KINH DOANH RIÊNG CÔNG TY MẸ
QUÝ IV NIÊN ĐỘ TÀI CHÍNH 2019-2020**

**Kính gửi : Ủy ban Chứng khoán Nhà nước
Sở Giao dịch Chứng khoán Thành phố Hồ Chí Minh**

Công ty Cổ phần Tập đoàn Hoa Sen trân trọng báo cáo và giải trình kết quả kinh doanh riêng Công ty mẹ Quý IV NĐTC 2019-2020 như sau:

1. Giải trình kết quả kinh doanh riêng Công ty mẹ Quý IV NĐTC 2019-2020:

Đơn vị tính: đồng

STT	CHỈ TIÊU	Quý IV NĐTC 2019-2020 (từ 01/07/2020 đến 30/09/2020)	Quý IV NĐTC 2018-2019 (từ 01/07/2019 đến 30/09/2019)	Chênh lệch	
				Tuyệt đối	Tương đối
(1)	(2)	(3)	(4)	(5)=(3)-(4)	(6)=(5)/(4)
1	Doanh thu thuần	13.367.486.908.913	9.500.408.676.174	3.867.078.232.739	41%
2	Giá vốn hàng bán	12.600.675.286.566	8.970.711.579.170	3.629.963.707.396	40%
3	Lợi nhuận gộp	766.811.622.347	529.697.097.004	237.114.525.343	45%
4	Doanh thu tài chính	830.739.811.824	352.271.168.249	478.468.643.575	136%
5	Chi phí tài chính	65.877.797.806	108.209.269.070	-42.331.471.264	-39%
	<i>Trong đó: Chi phí lãi vay</i>	52.746.794.274	94.529.489.484	-41.782.695.210	-44%
6	Chi phí bán hàng	643.361.126.018	333.767.248.248	309.593.877.770	93%
7	Chi phí quản lý doanh nghiệp	45.739.164.818	102.407.645.652	-56.668.480.834	-55%
8	Lợi nhuận thuần từ HĐKD	842.573.345.529	337.584.102.283	504.989.243.246	150%
9	Thu nhập khác	1.434.201.523	2.580.478.564	-1.146.277.041	-44%
10	Chi phí khác	10.581.859.779	735.640.142	9.846.219.637	1338%
11	Lợi nhuận khác	-9.147.658.256	1.844.838.422	-10.992.496.678	-
12	Lợi nhuận trước thuế	833.425.687.273	339.428.940.705	493.996.746.568	146%
13	Thuế TNDN hiện hành	61.899.916.142	-498.200.446	62.398.116.588	-
14	Thuế TNDN hoãn lại	5.318.773.012	1.873.859.147	3.444.913.865	184%
15	Lợi nhuận sau thuế	766.206.998.119	338.053.282.004	428.153.716.115	127%

Trong Quý IV NĐTC 2019-2020, lợi nhuận sau thuế riêng Công ty mẹ đạt 766 tỷ đồng, tăng 428 tỷ đồng, tương ứng tăng 127% so với cùng kỳ NĐTC 2018-2019. Nguyên nhân chính là do lợi nhuận thuần từ hoạt động kinh doanh tăng 505 tỷ đồng. Trong đó:

- Các khoản làm tăng lợi nhuận thuần từ hoạt động kinh doanh là:

+ Lợi nhuận gộp tăng 237 tỷ đồng do doanh thu thuần tăng.

+ Doanh thu tài chính tăng 478 tỷ đồng do lợi nhuận của các công ty con trong NĐTC 2019-2020 chuyển về.

+ Chi phí tài chính giảm 42 tỷ đồng do dư nợ vay giảm.

+ Chi phí quản lý doanh nghiệp giảm 57 tỷ đồng.

- Khoản làm giảm lợi nhuận thuần từ hoạt động kinh doanh là:

+ Chi phí bán hàng tăng 310 tỷ đồng do trích trước các khoản lương thưởng của NĐTC 2019-2020 và do chi phí xuất khẩu, chi phí dịch vụ mua ngoài tăng.

2. Giải trình kết quả kinh doanh Công ty mẹ NĐTC 2019-2020:

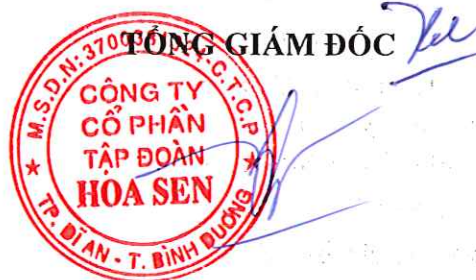
Đơn vị tính: đồng

STT	CHỈ TIÊU	NĐTC 2019-2020 (từ 01/10/2019 đến 30/09/2020)	NĐTC 2018-2019 (từ 01/10/2018 đến 30/09/2019)	Chênh lệch	
				Tuyệt đối	Tương đối
(1)	(2)	(3)	(4)	(5)=(3)-(4)	(6)=(5)/(4)
1	Doanh thu thuần	44.952.859.030.029	44.770.037.871.198	182.821.158.831	0,41%
2	Giá vốn hàng bán	42.130.019.773.392	42.509.205.331.768	-379.185.558.376	-0,89%
3	Lợi nhuận gộp	2.822.839.256.637	2.260.832.539.430	562.006.717.207	25%
4	Doanh thu tài chính	892.567.444.991	400.189.675.049	492.377.769.942	123%
5	Chi phí tài chính	382.500.763.892	439.093.531.704	-56.592.767.812	-13%
	<i>Trong đó: Chi phí lãi vay</i>	277.498.364.219	399.146.337.196	-121.647.972.977	-30%
6	Chi phí bán hàng	1.838.841.569.984	1.452.918.463.175	385.923.106.809	27%
7	Chi phí quản lý doanh nghiệp	268.160.558.053	311.821.718.805	-43.661.160.752	-14%
8	Lợi nhuận thuần từ HĐKD	1.225.903.809.699	457.188.500.795	768.715.308.904	168%
9	Thu nhập khác	19.875.796.975	245.868.531.680	-225.992.734.705	-92%
10	Chi phí khác	16.683.262.011	4.540.253.461	12.143.008.550	267%
11	Lợi nhuận khác	3.192.534.964	241.328.278.219	-238.135.743.255	-99%
12	Lợi nhuận trước thuế	1.229.096.344.663	698.516.779.014	530.579.565.649	76%
13	Thuế TNDN hiện hành	172.214.231.314	86.459.077.071	85.755.154.243	99%
14	Thuế TNDN hoãn lại	-18.653.863.474	950.342.220	-19.604.205.694	-
15	Lợi nhuận sau thuế	1.075.535.976.823	611.107.359.723	464.428.617.100	76%

Trong NĐTC 2019-2020, lợi nhuận sau thuế riêng Công ty mẹ đạt 1.076 tỷ đồng, tăng 464 tỷ đồng, tương ứng tăng 76% so với NĐTC 2018-2019. Nguyên nhân chính là do lợi nhuận thuần từ hoạt động kinh doanh tăng 769 tỷ đồng. Trong đó:

- Các khoản làm tăng lợi nhuận thuần từ hoạt động kinh doanh là:
 - + Lợi nhuận gộp tăng 562 tỷ đồng do biên lợi nhuận gộp tăng.
 - + Doanh thu tài chính tăng 492 tỷ đồng do lợi nhuận của các công ty con trong NĐTC 2019-2020 chuyển về.
 - + Chi phí tài chính giảm 57 tỷ đồng do dư nợ vay giảm.
 - + Chi phí quản lý doanh nghiệp giảm 44 tỷ đồng.
- Khoản làm giảm lợi nhuận thuần từ hoạt động kinh doanh là :
 - + Chi phí bán hàng tăng 386 tỷ đồng do trích trước các khoản lương thưởng của NĐTC 2019-2020 và do chi phí xuất khẩu, chi phí dịch vụ mua ngoài tăng.

Trân trọng cảm ơn và kính chào./.



TRẦN QUỐC TRÍ

Nơi nhận:

- Ủy ban Chứng khoán Nhà nước
- Sở Giao dịch Chứng khoán TP HCM
- Lưu văn thư